

# Vai trò chăm sóc con của người cha trong gia đình nông thôn Việt Nam hiện nay

(Qua một nghiên cứu định tính tại huyện Thạch Thất, Hà Nội)

Lê Thị Hồng Hải\*

**Tóm tắt:** Hiện nay phụ nữ bắt đầu tham gia nhiều hơn vào thị trường lao động, nên nam giới dần dần tham gia làm việc nhà và chăm sóc con cái nhiều hơn. Dựa trên dữ liệu một cuộc nghiên cứu định tính về vai trò người cha trong gia đình nông thôn Việt Nam hiện nay, bài viết tìm hiểu việc thực thi vai trò “người cha chăm sóc” của nam giới tại địa bàn nghiên cứu là nơi chịu nhiều tác động bởi quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa. Kết quả nghiên cứu cho thấy hình ảnh “người cha chăm sóc” nổi lên khá đậm nét thể hiện ở việc “lấp vào chỗ trống” của người vợ trong việc chăm sóc con cái theo từng giai đoạn phát triển của trẻ. Khi con còn nhỏ, người cha đã tham gia vào việc tắm rửa, cho con ăn... Khi con đi học, người cha tham gia vào việc đưa đón con đi học, họp phụ huynh, uốn nắn, đưa con vào nề nếp, hướng dẫn làm việc nhà. Khi con đến tuổi dậy thì, người cha dành thời gian trao đổi, chia sẻ với con về những vấn đề liên quan đến giới tính, tình bạn khác giới, v.v.

**Từ khóa:** Vai trò người cha, Người cha chăm sóc, Gia đình nông thôn.

**Ngày nhận bài:** 10/5/2022; ngày chỉnh sửa: 20/5/2022; ngày duyệt đăng: 10/6/2022.

## 1. Đặt vấn đề

Đời sống xã hội Việt Nam đã có nhiều thay đổi kể từ Đổi mới (1986) tới nay. Những thay đổi về kinh tế, chính trị, văn hóa xã hội đã có tác động không nhỏ tới gia đình Việt Nam, đến cấu trúc gia đình, các mối quan hệ trong gia đình cũng như đến vai trò của mỗi thành viên trong gia đình. Ví thế, vai trò của mỗi thành viên trong gia đình đã có nhiều thay đổi như vị thế/vai trò của người cha, người mẹ; của người vợ, người chồng. Văn hóa của người Việt truyền thống coi con cái là trách nhiệm chủ yếu của bà mẹ, và không ít người cha nếu có tham gia

\* ThS., Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam.

chăm sóc giáo dục con cái thì thường giữ khoảng cách nhất định (Mai Huy Bích, 2004). Việc giữ khoảng cách nhất định giữa cha và con, nhất là với con gái, vì tính chất tôn ti, thứ bậc sâu sắc theo thế hệ, lứa tuổi và giới tính trong gia đình Việt Nam, và khoảng cách đó được cho là cần thiết để người cha duy trì tôn ti, thứ bậc và uy quyền (Mai Huy Bích, 2004: 148-149).

Các nghiên cứu đã chỉ ra rằng, cùng với sự biến đổi của xã hội hướng đến bình đẳng giới, vai trò kinh tế của phụ nữ tăng lên cùng với quá trình hạt nhân hóa gia đình thì quan niệm về vai trò của người cha có sự chuyển đổi từ người cung cấp sang người nuôi dưỡng, chăm sóc (Bùi Thị Vân Anh, 2004: 54-55). Vũ Tuấn Huy (2002) cho rằng sự tham gia của phụ nữ trong lực lượng lao động xã hội ngày càng tăng cho thấy sự suy giảm của vai trò trụ cột kinh tế của người cha. Tuy nhiên, sự suy giảm vai trò trụ cột kinh tế của người cha trong gia đình còn mang lại một xu hướng mới thích hợp hơn. Sự mở rộng vai trò của người cha trong việc chăm sóc con cái tạo ra một cơ hội cho một định nghĩa mới và mở rộng về vai trò của người cha đối với con cái (Vũ Tuấn Huy, 2002).

Các nghiên cứu quốc tế cũng cho thấy, những thay đổi về văn hóa và xã hội bắt đầu từ thế kỷ 20, cùng với đó là sự xuất hiện của chủ nghĩa nữ quyền và phong trào nữ quyền, kết quả là phụ nữ tham gia thị trường lao động, toàn cầu hóa thị trường và thông tin, chính trị bảo vệ bình đẳng giới, tạo ra những kỳ vọng mới về vai trò của người cha, người trước đây chịu trách nhiệm hỗ trợ tài chính của gia đình (Eerola & Huttunen, 2011). Ngày nay, người cha được mong đợi tham gia nhiều hơn và hiệu quả hơn vào nuôi dạy con cái, trong đó nam giới bắt đầu chia sẻ công việc nhà và chăm sóc con cái, và phải cân đối giữa nhu cầu của công việc và của gia đình. Mặt khác, đặc điểm việc làm của người mẹ có liên quan chặt chẽ đến sự tham gia chăm sóc con cái của người cha hơn là đặc điểm việc làm của người cha; khi các bà mẹ đi làm, tỷ lệ nuôi dạy con cái của các ông bố tăng lên (Pleck, 2004).

Khi đề cập đến “Người cha chăm sóc”, Lamb (2000) cho thấy từ những năm 70 trở đi, đã có những thay đổi đáng kể trong các khuôn mẫu, mô hình làm cha, đáng chú ý nhất là sự xuất hiện của mô hình người cha nuôi dưỡng mới (the new nurturant father) hay người cha có tham gia (involved father) (Lamb, 2000: 27). Hobson (2002) mô tả sự thay đổi đáng chú ý này là sự chuyển đổi từ kiếm tiền sang chăm sóc (cash to care), đàn ông không còn bận tâm đến trụ cột kinh tế của gia đình và trở nên gần bó hơn với con cái của họ. Vì phụ nữ bắt đầu tham gia nhiều hơn vào lao động, nam giới dần dần tham gia làm việc nhà và chăm sóc con cái nhiều hơn. Bằng chứng gợi ý rằng làm cha ngày nay, ít nhất là những người cha đang sống cùng với gia đình, thì khác biệt với những hình ảnh làm

cha trước đây ở một số khía cạnh cơ bản: có mặt khi con chào đời, tương tác và chăm sóc con cái một cách cụ thể từ khi trẻ còn rất nhỏ, và chủ động hơn trong tham gia chăm sóc nuôi dạy con cái (Devreux, 2007; Pleck, 1998).

## 2. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết sử dụng khái niệm “người cha chăm sóc” (involved father) ở chiều cạnh của sự tham gia của người cha vào việc nuôi dưỡng, chăm sóc trẻ em và nhạy cảm với nhu cầu của trẻ, tùy theo độ tuổi của trẻ em (Lamb, 2000; Palkovitz & Palm, 2009). Dựa trên dữ liệu của một nghiên cứu định tính bài viết tìm hiểu việc thực thi vai trò “người cha chăm sóc” của nam giới tại địa bàn nghiên cứu - một nơi chịu nhiều tác động bởi quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa. Trong quá trình chịu sự tác động của công nghiệp hóa và đô thị hóa, người phụ nữ tại địa bàn nghiên cứu đã có những thay đổi lớn trong lao động việc làm. Cụ thể, tỉ lệ phụ nữ tham gia thị trường lao động làm công ăn lương nhiều hơn khi trở thành công nhân ở các khu công nghiệp (Ủy ban nhân dân xã Hạ Bằng, 2020).

Bài viết sử dụng dữ liệu của Đề tài cấp Cơ sở: “Vai trò người cha trong gia đình nông thôn Việt Nam hiện nay” do Viện Nghiên cứu Gia đình và Giới chủ trì thực hiện năm 2020 với 15 phỏng vấn sâu và 02 thảo luận nhóm đối với những người có con trong độ tuổi từ 6-18 tuổi tại một làng thuộc xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, Hà Nội, là những nam giới ở những nghề nghiệp khác nhau, có người làm công ăn lương, có người lao động tự do. Nội dung thảo luận nhóm và phỏng vấn sâu tập trung tìm hiểu quan niệm cũng như thực tế trải nghiệm việc thực hiện vai trò của người cha trong gia đình, những khó khăn, áp lực mà họ phải đối mặt cũng như những chiến lược/giải pháp họ sử dụng để thực hiện vai trò làm cha của mình trong bối cảnh xã hội có nhiều biến đổi như hiện nay. Bài viết tập trung khai thác dữ liệu của những phỏng vấn sâu với đối tượng nam giới có vợ đi làm công ăn lương hoặc có công việc tự làm nhưng đòi hỏi về thời gian một cách đều đặn, ví dụ như đi chợ phiên hay công việc kinh doanh để tìm hiểu sự tham gia của người cha vào việc chăm sóc con theo các giai đoạn phát triển của người con.

Địa bàn nghiên cứu là một làng thuộc xã Hạ Bằng, huyện Thạch Thất, Hà Nội nằm cách trung tâm Hà Nội khoảng 30 km về phía Tây. Người dân trong làng trước đây chủ yếu sống bằng nghề nông, không có nghề phụ, có chăng chỉ là một vài cánh thợ mộc, thợ nề cũng là do đi làm thuê cho nơi khác rồi mang về làng. Có thể nói, trước đây, đó là một làng thuần nông. Ngoài đất nông nghiệp, mỗi nhà có thêm một diện tích đất đồi rừng. Kể từ năm 2007 đến nay, gần như toàn bộ diện tích đất đồi rừng này và phần lớn đất trồng lúa một vụ đã được chuyển đổi thành khu công nghiệp Công nghệ cao Hòa Lạc. Dù mất đất nhưng

do các khu công nghiệp mở ra nhiều nên hiện nay cuộc sống nơi đây “dễ thở” hơn, người dân dễ kiếm việc, dễ làm ăn hơn. Người dân có thể làm công nhân trong các công ty, xưởng sản xuất; làm lao động phổ thông trong khu công nghiệp như xây sửa, dọn dẹp; hoặc mở các dịch vụ phục vụ người lao động làm việc tại khu công nghiệp như cho thuê nhà, cửa hàng ăn uống, cửa hàng tạp hóa...

### 3. Hình ảnh “Người cha chăm sóc” trong gia đình nông thôn hiện nay

Thực tế là ngày càng nhiều người phụ nữ trong làng tham gia vào công việc làm công ăn lương với giờ giấc nghiêm ngặt do đặc thù của sản xuất công nghiệp, hoặc các công việc đòi hỏi sự đều đặn về thời gian như buôn bán ở chợ phiên. Nhiều phụ nữ không còn làm nông nghiệp do quá trình công nghiệp hóa và đô thị hóa, đất nông nghiệp được chuyển đổi sang đất cho các khu công nghiệp. Điều này khiến nam giới tham gia nhiều hơn vào chăm sóc và giáo dục con cái vốn trước đây được coi là trách nhiệm chính của người phụ nữ. Theo truyền thống văn hóa người Kinh, nhiều người cha thường ít gần gũi con (nhất là con gái và con nhỏ), lại hay vắng nhà. Người ta cho là đương nhiên mẹ phải thay cha, một mình gánh vác trách nhiệm gia đình, nuôi dạy con cái. Trong khi đó, một gia đình chỉ có cha và con mà vắng mẹ thì bị coi là trái tự nhiên, và dễ được cảm thông, thương xót như câu ví von sinh động “gà trống nuôi con” (Mai Huy Bích, 2004: 153). Như vậy, nếu như trong xã hội truyền thống, người cha không bao giờ vào bếp cũng như việc tắm giặt lo ăn uống cho con cái được mặc định là vai trò của người mẹ thì hiện nay, tại địa bàn nghiên cứu, cho thấy một hình ảnh người cha khác hẳn truyền thống.

Một sự thay đổi rõ rệt trong việc thực hành vai trò người cha trong gia đình nông thôn tại địa bàn nghiên cứu được ghi nhận, đó là sự tham gia ngày càng nhiều của người cha vào việc chăm sóc con cái, nhất là khi con còn nhỏ.

*“Em thấy, ngày xưa thì tỷ lệ là bố chăm con không nhiều, còn ngày nay thì bố chăm con ngày càng nhiều, bố cho con ăn, đi chơi, uống sữa tối. Khác nhiều nhất là người đàn ông quay sang chăm con, cho ăn uống thay tã đủ các kiểu. Em thấy bây giờ thay đổi lắm rồi”* (PVS, Nam sinh năm 1983, tự kinh doanh nhôm kính, 2 con, vợ phụ việc kinh doanh).

Sở dĩ, có sự thay đổi lớn trong việc thực hiện vai trò của người cha trong gia đình nông thôn hiện nay so với thế hệ trước đây được lý giải là do thời gian ở nhà của người mẹ bị giảm đi khi người mẹ tham gia vào thị trường lao động, nhất là những trường hợp người mẹ đi làm công ăn lương.

*“Ngày xưa hay thế hệ trước, người phụ nữ thời gian ở nhà nhiều hơn đi làm, nên việc chăm con, chăm lo cho nhà của nhiều hơn giờ thì cứ nói đơn giản hai*

vợ chồng đi làm, vợ làm công nhân đi làm ca đến 9,10 giờ tối, thì chồng ở nhà chả phải chăm con. Dần thì xã hội nó bình hòa dần, người đàn ông chuyển dần sang nội trợ và chăm sóc các con. Đây không phải là phân quyền nhưng nhiều khi nó liên quan đến kinh tế, quay sang đỡ đần chồng. Em cũng cho rằng tùy thuộc vào từng hoàn cảnh chứ cũng không phải bắt buộc theo một quy chuẩn nào cả” (PVS, Nam sinh năm 1983, tự kinh doanh nhôm kính, 2 con, vợ phụ việc kinh doanh).

**Khi con còn nhỏ**, những người cha tại địa bàn nghiên cứu cho thấy họ sẵn sàng chia sẻ việc chăm sóc con cái với người mẹ. Chúng tôi nhận thấy không có sự phân biệt, phân chia rạch ròi theo giới trong việc chăm sóc con: cơm nước, ăn uống, tắm giặt. Những người cha có sự sẵn sàng tham gia và coi đó là điều đương nhiên mà một người cha cần phải làm như thế, nhất là trong trường hợp người mẹ - người vợ làm công việc đòi hỏi khắt khe về mặt thời gian. Như ý kiến được phản ánh dưới đây của một người cha làm nghề xây tự do, có vợ làm công nhân tại công ty VNPT cũng cho rằng, việc chăm sóc con khi con còn nhỏ là điều tất nhiên.

“*Lúc con còn nhỏ thì tất nhiên là phải cho con ăn chứ, tắm giặt, đưa con đi học, nhưng đây là lúc nhỏ thôi chứ còn lớn lên thì chúng nó tự lập [...]*”. Vì người vợ “*đi làm công ty suốt, đi làm từ sáng đến tối, tăng ca thì phải đến bảy tám giờ tối mới về, hôm nào cũng vậy*” (PVS, Nam sinh năm 1963, thợ xây, 2 con, vợ làm công nhân).

Trường hợp một người cha khác có 4 con gái, vợ làm công việc đi chợ phiên, thường đi sớm về muộn và theo các ngày nhất định trong tuần, trong tháng.

“*Vợ mà không tắm giặt được thì tôi tắm giặt, nếu vợ đi vắng mà tôi về sớm thì tôi tắm rửa. Với tôi thì không quan trọng, không phải cứ là đàn bà làm, tôi làm hết, tôi tắm rửa, con nhỏ có vệ sinh ra thì tôi cũng thay ra tắm rửa... vợ trẻ nó cũng bận. Về việc mua sắm đồ dùng cá nhân cho con kể cả đồ dùng học tập, vợ không mua thì mình mua, không sao cả. Mình có trách nhiệm phải làm, mẹ thì bận nên mình cũng phải thay nó, không thể khoán cho nó được... Mẹ chỉ đẻ ra, cho con bú, còn lại là bố, mẹ nó đi chợ về cũng chỉ tắm giặt*” (PVS, Nam sinh năm 1966, thợ xây, 4 con, vợ đi chợ phiên).

Khi người mẹ đi làm công ăn lương, đặc biệt nếu là công nhân thì người cha đã tham gia nhiều hơn vào việc chăm sóc, dạy bảo con, gần như họ phải lấp vào chỗ trống mà người vợ để lại khi cô ấy đi làm việc.

“*Thực ra mà nói cái hoàn cảnh nhà anh, vợ anh đi làm công nhân thì người chủ yếu là anh vì vợ không có thời gian, mà nhiều khi con trai, như thằng cu nhà anh, anh bảo gì nó nghe nhưng mẹ nó bảo thì nó vẫn ậm ù, nhưng bố nói cái là nghe răm rắp. Nên phải đưa con vào khuôn khổ thì đó là anh, vợ anh*

*không có thời gian, đi làm từ 7 giờ sáng đến tận 6 giờ tối, về thì tắm rửa ăn cơm, ăn cơm xong các con lại đi học, có thời gian đâu, ngày qua ngày có nói chuyện gì đâu”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

Vai trò người cha chăm sóc còn được thể hiện trong trường hợp con cái có vấn đề về sức khỏe. Cụ thể, vai trò người cha được thể hiện rõ nét trong việc đưa con đi khám bệnh, đặc biệt là những khi con bị ốm nặng phải đi đến các cơ sở y tế cao hơn. Trong trường hợp không phải bệnh thông thường. Nam giới đã chủ động tìm hiểu thông tin, đưa ra những quyết định chính xác, kịp thời cho việc chạy chữa cũng như thu xếp việc chăm sóc con cái lúc ốm đau. Việc chăm sóc con ở bệnh viện cũng được người cha chủ động nhận trách nhiệm vì đặc thù công việc làm công ăn lương của người mẹ và hơn nữa, người cha cũng tự nhận thấy năng lực, sự nhanh nhẹn, sự quyết đoán để giải quyết những tình huống xảy ra tốt hơn người mẹ.

*“Cơ bản là cái gì anh cũng làm được, anh không sợ bản. Cái thứ 2 là công việc trong gia đình ấy, chẳng hạn như vợ nó mà không đi làm thì điều đương nhiên là nó phải lên với bà, hay nó sẽ đi với con. Nhưng công việc bây giờ nó như thế, mình là người tự do không phải xin phép ai, nên mình đi theo thôi. Chứ bây giờ vợ lại nghĩ ảnh hưởng đến lương, rồi lại xin nợ xin kia, rồi nghĩ chục hôm nó khó. Nó không như mình tự do mai thích đi là đi, nghỉ là nghỉ”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

**Khi con đi học**, vai trò người cha được thể hiện nhiều hơn ở việc đưa đón con đi học khi con còn nhỏ chưa tự đi được và khi con đã lớn phải đi học thêm ở khoảng cách xa nhà. Vai trò người cha đối với việc giáo dục tri thức cho con cái còn được thể hiện ở việc người cha chủ động, tích cực tham gia các cuộc họp phụ huynh ở trường cho con.

*“Đi học thêm ở tận trong Thạch Hòa cơ, ở xã khác nên là bố lấy xe máy đưa đi, đi khoảng 3,4 cây thì phải đưa đi, nhưng năm sau là đi được hết, không phải đưa đi”* (PVS, Nam, 1963, thợ xây, 2 con, vợ làm công nhân).

*“Họp phụ huynh cho con, mẹ rồi thì mẹ đi mà bố rồi thì bố đi chứ không phải là việc của riêng ai cả”* (PVS, Nam sinh năm 1974, buôn bán nhỏ, 2 con, vợ phụ kinh doanh).

Vai trò của người cha trong việc đưa con vào nề nếp thể hiện ở việc người cha sẽ là người phân công công việc nhà cho các con và quản lý việc thực hiện các việc được phân công. Điều này thể hiện sự tham gia rất nhiều của người cha vào việc chăm sóc và nuôi dạy con. Vì để các con thực hiện được các công việc phân công cũng đòi hỏi rất nhiều điều từ người cha đối với con cái mình như sự

công bằng, sự sát sao, sự tâm lý, sự chia sẻ... Một nam giới làm giáo viên trung học cơ sở với đặc thù chỉ dạy một buổi trong ngày và có thời gian nghỉ hè, trong khi người vợ làm giáo viên mầm non đi làm từ sáng đến chiều muộn. Anh cho biết anh là người chịu trách nhiệm chính trong việc dạy bảo, uốn nắn, và hướng dẫn các con làm việc nhà. Anh chính là người phân công công việc, hướng dẫn các con làm, giám sát việc thực hiện công việc đã được phân công và từ đó có những điều chỉnh phù hợp.

*“Mình phải xử lý công bằng cho nó, lại bảo bố thiên vị nó kia. Bây giờ bắt chị nó làm như thế nên để không mang tiếng là thiên vị con trai hơn thì em còn thêm nhiệm vụ là phơi quần áo nữa. Để cho hai đứa thấy công bằng, còn nếu không thấy công bằng thì đổi cho nhau. Phải phân công, nhiều khi phân công cho con gái không phân công cho con trai nó nghĩ bố thiên vị con trai hơn mình. Bây giờ mình không phân công mình không dạy bảo được. Hôm nào mệt bảo bố ơi con mệt quá thế thì được để bố làm. Không sao, nếu anh về sớm anh vẫn vào bếp hộ con”* (PVS, Nam sinh năm 1979, giáo viên, có 3 con, vợ là giáo viên mầm non).

Thực hiện vai trò người cha trong gia đình hiện nay, nam giới không còn phải quá lo lắng về việc đảm bảo kinh tế, đời sống vật chất vì đã có sự chia sẻ đáng kể từ phía người vợ. Tuy nhiên họ lại phải lo dành thời gian cho con, phải sâu sát với con, phải theo con từng bước phát triển, trưởng thành.

*“Phải dành thời gian buổi tối làm bạn với chúng nó để xem tâm sinh lý của chúng nó, nói chuyện với vợ để xem chúng nó phát triển tâm sinh lý tới đâu thích cái gì ở tuổi này, đứa nào ham điện tử mình còn biết để tránh, chúng nó có học chúng nó có biết sợ điện tử để tránh. Mình thì bận con nó chơi mình biết nó chơi mình ngăn chặn nó, chơi cái gì thì chơi buổi tối mình phải chơi với chúng để chúng có người chơi”* (PVS, Nam sinh năm 1981, thợ xây, 2 con, vợ làm công nhân).

Người cha nơi đây cũng đã thấy được tầm quan trọng của việc dành thời gian cho con. Dù công việc bận rộn thì họ vẫn cố gắng tìm các khoảng thời gian có thể để trao đổi, chuyện trò với con hoặc để quản lý con, không “thả lỏng”. Có trường hợp dù bận việc nhưng vẫn phải sắp xếp nghỉ việc để ở nhà với con khi con không đi học. Có nghĩa rằng, họ đã chấp nhận đánh đổi việc kiếm tiền với việc dành thời gian cho con.

*“Có những hôm thứ 7 chủ nhật các con được nghỉ thì mình cũng cố phải nghỉ một buổi. Nó nghỉ mình cũng phải cố nghỉ. Chứ giờ mà thả lỏng cho con thì không được. Cái thời gian ở nông thôn dành cho con là không có, trên thành phố thứ 7 chủ nhật bố mẹ được nghỉ, còn có thời gian cho con. Chứ như bọn anh trong hai ngày là vẫn phải nghỉ một buổi, xem con được nghỉ buổi nào mình sắp xếp nghỉ buổi đấy. Phải nghỉ chứ. Bây giờ mình cứ thả lỏng thì không được, bây giờ cái*

*xã hội này hơi kinh. Nó quá nhiều cái xúc tác bên ngoài tác động vào”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

Không chỉ chủ động nghỉ việc để dành thời gian cho con, đôi khi các ông bố cũng phải “nghĩ” những sở thích của mình để làm gương cho con và theo họ, có làm được như thế thì mới nói được con.

*“Biết là nó thích bóng đá, bố cũng nghiện bóng đá. Đến mình nhiều lúc mình cũng phải nhịn, vì bố xem ngoài này con thì phải học, nên thôi phải hi sinh thôi. Cũng lắm xem trên điện thoại, phải hi sinh đấy. Bố xem reo hò vô ngoài này thì con học làm sao được. Mà như thế thì làm sao bảo được con”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

***Khi con cái bước vào tuổi dậy thì***, nhiều trường hợp, người cha đã phải dành thời gian để tìm hiểu con, nhất là khi thấy con có những thay đổi thất thường. Họ đã phải trần trụi, tìm tòi các cách để sao có thể hiểu được con, gần gũi được với con và làm sao để được con tin tưởng mà chia sẻ, tâm sự cùng cha. Thậm chí chính bản thân người cha cũng phải có những thay đổi, tự điều chỉnh để có thể hiểu con hơn và có thể gần gũi với con hơn. Nhiều trước hợp đã phải chủ động sắp xếp thời gian, “hi sinh” công việc để ưu tiên cho con cái trong gia đình. Đây cũng là một điểm đáng ghi nhận trong việc thực hiện vai trò của người cha trong gia đình nông thôn Việt Nam hiện nay nói chung và trong gia đình nông thôn tại địa bàn nghiên cứu nói riêng.

*“Lúc đấy lắm việc nhưng anh bảo phải mất thời gian để tìm hiểu, phải bỏ thời gian để tìm hiểu chứ không thế này được. Sau 2-3 tháng anh thấy không ổn, anh chấp nhận bỏ thời gian đi tìm hiểu. Bây giờ mình nói nhỏ nhẹ với nó cũng thế, gần với nó cũng thế, thế thì tìm hiểu, đến lúc mình phát hiện ra là cũng chỉ có một cái câu chuyện đầu tiên là nó mâu thuẫn với chị nó nhưng mình giải quyết thiên vị. Đến lúc mình biết ra mình mới gọi lại những cái chuyện đấy thì lúc đấy nó mới lại nói chuyện với mình...”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

*“Liên quan đến tình bạn, tình yêu thì mình chỉ trao đổi với con là tình yêu tình bạn là do các con lựa chọn nhưng làm sao chọn cho hợp lý vì cái này nó liên quan đến cả cuộc đời của con sau này nên phải lựa chọn kỹ càng, còn bố không cản trở con hay ngăn cấm con yêu anh nào hay chơi với anh nào. Đại khái là định hướng cho con thế thôi, để cho con nó tự lựa chọn”* (PVS, Nam sinh năm 1972, dịch vụ, 2 con, vợ phụ kinh doanh).

Theo phản ánh, thì người cha đóng vai trò cực kỳ quan trọng trong giai đoạn dậy thì, thay đổi tâm sinh lý của con. Vì thực tế cho thấy, con ít sợ mẹ hơn bố nên nếu không kịp thời uốn nắn, sát sao với con thì rất dễ dẫn đến việc “xay một ly đi một dặm”.



#### 4. Những khó khăn và sự thích ứng

Trong quá trình dạy con, đưa con vào các nề nếp, kỷ luật, dạy con trong ứng xử gia đình thì những người cha vẫn còn gặp nhiều lúng túng, khó khăn trong việc hiểu con và để làm bạn với con.

*“Giải quyết xung đột hai đứa thì dĩ nhiên thì bố mẹ hằng ngày vẫn phải đứng ra để giải quyết thế nhưng khó mà nắm bắt tâm lý của bọn trẻ, em thấy là khó mà nhiều khi mình thấy anh bị bắt nạt nhiều thì mình bênh xong lại nghĩ lại lại thương đứa kia lại quay lại nịnh. Đây là cái mà em thấy khó vì hai đứa con thì anh nào cũng bảo mình đúng anh kia sai do vậy mà khó phân xử đối với trẻ nhỏ. Em thấy khó phân biệt nên thường thường là em đề ra đây là đây cả hai đứa, phạt là phạt cả hai đứa”* (PVS, Nam sinh năm 1983, tự kinh doanh nhôm kính, 2 con, vợ phụ việc kinh doanh).

Để giải quyết khó khăn này, chúng tôi nhận thấy có một sự cố gắng, nỗ lực của người cha để có thể hiểu con nhiều hơn. Các giải pháp được tìm kiếm và triển khai để vượt qua những khó khăn trong giáo dục con cái được người cha sử dụng có thể kể đến như việc “hạ thấp” cái tôi với mong muốn được làm bạn với con và chấp nhận “hy sinh” công việc để dành thời gian cho con nhiều hơn, gần con nhiều hơn để có thể hiểu con hơn.

*“Nói chuyện với các con thì lúc nghỉ ngơi thì đều làm bạn với chúng nó hết, đùa với nhau như thể là bạn với chúng nó. Mặc dù làm bạn với chúng nó nhiều câu mình cho là chúng nó xác xược với bố mẹ nhưng mình chấp nhận làm bạn với chúng nó để cho nó trò chuyện thì mình phải làm bạn với chúng đùa nhau với chúng thì mới biết chuyện”* (PVS, Nam sinh năm 1983, tự kinh doanh nhôm kính, 2 con, vợ phụ việc kinh doanh).

*“Mình cũng tạo điều kiện hết sức để trò chuyện với con. Đương nhiên là con gái với bố thì khó hơn. Nên mình luôn cố gắng tạo điều kiện để nó có cảm giác tâm sự với bố là thoải mái nhất. Vì con gái nó thường có những tâm sự thâm kín không nói với bố. Mình tạo điều kiện, cố gắng moi móc được cái tâm sự của nó, để mình hiểu con mình mới dạy được con. Mình không hiểu nó là mình không dạy được nó. Mình không hiểu thì mình không biết bây giờ con mình đang muốn cái gì đang cần cái gì. Mẹ thì đi làm đến tận tối đôi khi ăn cơm xong là đi ngủ”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

Bản thân người cha cũng đã nhận thấy việc giữ khoảng cách với con cái là không tốt, nhất là trong thời kỳ hiện nay. *“Đe nạt chúng nó nhiều quá chúng nó khép kín chẳng cởi mở với mình thì mình chả biết được tâm sinh lý chúng nó vì chúng nó sợ”*. Điều này cho thấy có sự thay đổi rất lớn so với việc thực hiện vai trò người cha trong thời kỳ trước, khi mà việc duy trì khoảng cách cha con là để đảm bảo uy quyền của người cha cũng như đảm bảo tính tôn ti-trật tự trong gia đình.

Khó khăn trong việc không theo kịp với những thay đổi của xã hội, những vấn đề trao đổi, tranh luận với con đôi khi người cha bị lúng túng. Và để giải quyết vấn đề này, họ đã phải dùng “kế hoãn binh” để tìm sự trợ giúp, đó là chuyển hướng câu chuyện sang vấn đề khác để họ có thể dành thời gian tìm hiểu sau đó mới quay trở lại.

*“...Đành phải chuyển hướng sang câu chuyện khác, trêu đùa với chúng nó thôi. Mình đặt ra để có thể chuyển hướng sang câu chuyện khác cho chúng nó quên câu chuyện cũ đi chứ mình đuối mà mình giải thích lại sai, điều sợ nhất là bố mẹ mắc lỗi. Quan điểm của em là sợ bố mẹ mắc lỗi lúc đó thì không biết giải thích thế nào... đây là cái sợ cho nên mình phải tìm cách để chuyển hướng hoặc cả vấn đề học tập mà mình không giải thích được đành phải bảo con sang hỏi thầy giáo. Có những cái nó sang không phải về học tập mà nó sang vì vấn đề cuộc sống. Trong trường hợp nó không nghe, mình lại vào ti vi, hoặc mạng để cập nhật và giải thích sau”* (PVS, Nam sinh năm 1983, kinh doanh nhôm kính, 2 con, vợ phụ kinh doanh).

Ngoài việc tìm kiếm trợ giúp từ công nghệ, trong quá trình thực hiện vai trò người cha của mình, người cha nơi đây còn tìm kiếm sự giúp đỡ từ những người thân trong gia đình như người mẹ của họ (gia đình ba thế hệ), hoặc từ chính người vợ và những người con lớn của họ.

*“Có nhiều lúc mình còn phải nhờ bà nói đây nhé, mình nhờ bà can thiệp vì có những lúc mình bị nóng. Mình nóng nên nói con thì con lên là kiểu gì cũng có chuyện là bà lại phải lên. Nói chuyện đừng để bố mẹ biết là chết, nên chúng nó nghe. Thực chất là mình biết rồi, không bây giờ mình gặp là mình lại chửi chúng nó, nên mình bảo mẹ lên mẹ nói chuyện với chúng nó”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

Và hơn thế nữa, người cha cũng phải chủ động tìm hiểu, chủ động thay đổi để phù hợp với tình hình mới của thời đại.

*“Giờ không thay đổi thì không theo được chúng nó. Bắt buộc phải thay đổi tùy theo từng thời điểm và tính cách để thay đổi như thế nào”* (PVS, Nam sinh năm 1978, lao động tự do, 3 con, vợ làm công nhân).

Như vậy những khó khăn mà nam giới gặp phải trong quá trình thực thi vai trò “người cha chăm sóc” có thể kể đến là hạn chế về thời gian, về cách thức, phương pháp và về trình độ, năng lực. Với mỗi khó khăn gặp phải, người cha nơi đây đã nỗ lực, cố gắng tìm mọi cách để vượt qua, từ những nỗ lực thay đổi sắp xếp của cá nhân đến việc tìm kiếm sự trợ giúp từ người thân trong gia đình cũng như khai thác sự phát triển của khoa học công nghệ trong đời sống hàng ngày.

#### 4. Kết luận

Việc người phụ nữ tham gia vào hoạt động việc làm được trả công đã khiến cho nam giới tham gia nhiều hơn vào việc chăm sóc, nuôi dạy con cái. Khi người mẹ đi làm và ít có thời gian dành cho con thì người cha đã “lấp vào chỗ trống” này. Họ đã chủ động làm các công việc tự do để dễ dàng điều chỉnh thời gian cho việc chăm sóc con cái. Người cha trong gia đình nông thôn tại địa bàn nghiên cứu đã chú ý tới việc dành thời gian cho con, họ tham gia vào việc chăm sóc con cái trong đời sống hàng ngày một cách tự nguyện thậm chí (có trường hợp) tự hào. Theo lứa tuổi của các con thì vai trò người cha lại thể hiện ở những việc khác nhau. Khi con còn nhỏ, họ dành thời gian chăm sóc con cùng vợ. Nhưng khi con lớn hơn, nhất là khi con bước vào độ tuổi dậy thì, người cha đã thực sự quan tâm uốn nắn, sâu sát với con, thể hiện qua việc dành thời gian tâm sự với con, hướng dẫn con làm việc nhà, trao đổi với con về tâm lý lứa tuổi, về việc chọn bạn, về tình yêu, giới tính. Trong bối cảnh xã hội có nhiều thay đổi, người cha nơi đây cũng nhận thấy được những yếu tố khách quan bên ngoài có thể ảnh hưởng đến con cái họ, chính vì vậy họ đã dành thời gian quan tâm con nhiều hơn. Đã có trường hợp sẵn sàng đặt ưu tiên cho con cái lên trên công việc.

Khi gặp những khó khăn trong việc thực hiện vai trò của mình trong chăm sóc, dạy bảo con người cha nơi đây đã nhờ đến mạng lưới xã hội xung quanh. Tùy vào mỗi vấn đề thì nhờ đến các đối tượng khác nhau, có thể là người vợ - trong quan hệ với con gái nhất là khi con gái bước vào tuổi dậy thì; có thể là ông bà - được ví như con thoi ở giữa truyền đạt lại ý của người cha cho các con hiểu và thực hiện, tránh tiếp xúc trực tiếp và xung đột; có thể là con nhỏ - báo lại cho bố những việc anh chị làm khi bố vắng nhà - “mật thám” cho bố; có thể là con lớn vì gần em hơn, hiểu và dễ chia sẻ với em rồi trao đổi lại với bố; có thể là bạn bè của con để kiểm tra chéo thông tin. Họ cũng nhờ đến công nghệ khoa học kỹ thuật như mạng internet để tìm kiếm thông tin trang bị kiến thức, hiểu biết trong việc nuôi dạy con.

Như vậy, hình ảnh “người cha chăm sóc” là khá rõ ràng và cụ thể qua từng chi tiết của đời sống gia đình trong quá trình chăm sóc và nuôi dạy con cái. Sự thay đổi của hoàn cảnh, của điều kiện xã hội đã dẫn tới những thay đổi trong thực hành làm cha của nam giới trong gia đình nông thôn Việt Nam ngày nay. Khi người phụ nữ tham gia vào thị trường lao động có trả công thì người đàn ông đã tham gia nhiều hơn vào việc chăm sóc và giáo dục con cái trong gia đình. Đây có lẽ là một xu hướng tất yếu trong thực hành làm cha của nam giới trong gia đình nông thôn nói riêng và của nam giới trong xã hội nói chung.

### Tài liệu trích dẫn

- Bùi Thị Vân Anh. 2004. “Uy quyền người cha và ảnh hưởng của nó đến sự phát triển tâm lý trẻ”. *Tạp chí Tâm lý học*, số 6, tr.51-55.
- Devreux, A. M. 2007. “New fatherhood” in practice: Domestic and parental work perform by men in France and in Netherland”. *Journal of Comparative Family Studies*, 38(1), pp.87-103.
- Eerola, J. P., Huttunen, J. 2011. “Metanarrative of the “New Father” and narratives of the Young Finnish first-time fathers”. *Fathering*, 9(3), pp.211-231.
- Hobson, B. 2002. *Making men into fathers: Men, masculinities and the social politics of fatherhood*. Cambridge: Cambridge University Press.
- Lamb, M. E. 2000. “The history of research on father involvement: An overview”. *Marriage and Family Review*, 29(2/3), pp.23-42.
- LaRossa, R. 2012. “The historical study of fatherhood: theoretical and methodological considerations”. In *Fatherhood in later modernity: Cultural images, social practices, structural frames*, Mechtild Oechsle, Ursula Muller, and Sabine Hess (eds.). Germany: Barbara Budrich Publisher, pp.37-58.
- Mai Huy Bích. 2004. “Vài nhận xét về vai trò chăm sóc và dạy dỗ của người cha”. Trong cuốn *Trẻ em, gia đình và xã hội* do Mai Quỳnh Nam chủ biên, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, tr.137-166.
- Palkovitz, R., & Palm, G. (2009). Transitions within fathering. *Fathering: A Journal of Theory, Research and Practice*, 7, pp.3-22.
- Pleck, J. H. 1998. “American fathering in historical perspective”. In *Family in the U.S: Kinship and Domestic Politics*, Hansen, K. V. and Garey, A. I. (eds.). Philadelphia. Temple University Press, pp.351-362.
- Pleck, J. H. 2004. “Paternal Involvement by U.S. residential fathers. Leaves, sources and consequences”. In *The Role of the Father in Child Development*, M. E. Lamb (ed.). New York: John Wiley, pp. 222-272.
- Ủy ban nhân dân xã Hạ Bằng. 2020. *Báo cáo tình hình kinh tế xã hội năm 2020 của xã Hạ Bằng*.
- Vũ Tuấn Huy. 2002. “Vai trò của người cha trong gia đình”. *Tạp chí Xã hội học*, số 4. tr.29-39.